

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2023/HSPT

Ngày 29 - 11 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Vĩnh Thành và ông Nguyễn Xuân Trọng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 139/2023/TLPT-HS ngày 19 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Trần Quang Nam do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 93/2023/HSST ngày 09 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên.

Bị cáo có kháng cáo: Trần Quang Nam, sinh ngày 12/12/1992 tại phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ dân phố Vĩnh Thịnh Tây, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đồng và bà Nguyễn Thị Kim Ngân; có vợ là Lương Thị Lan và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, (có mặt).

Bị hại: Anh Trần Văn Giáp, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn 10, xã Hoàng Hoa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Minh, sinh năm 1999; nơi cư trú: Thôn 10, xã Hoàng Hoa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 18/12/2022, Trần Quang Nam và chị Lương Thị Lan (chị Lan là vợ Nam) đang ở cửa hàng bán quần áo của gia đình tại ngõ 5 đường Lạc Long Quân, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên thì nảy sinh mâu

thuần cãi nhau về nội dung chị Lan được anh Trần Văn Giáp (anh Giáp là chủ cửa hàng bán điện thoại di động tên “Mobile 88” ở gần cửa hàng của vợ chồng bị cáo Nam) cho xem ảnh Nam cùng một người phụ nữ vào nhà nghỉ với nhau. Nam yêu cầu chị Lan cho xem bức ảnh thì chị Lan nói đã xóa rồi. Bức xúc về việc anh Giáp gây mâu thuẫn cho vợ chồng nên Nam cầm 01 ống tuýp được làm bằng chất liệu Inox sáng bóng, hình trụ, có chiều dài 150 cm, đường kính 2,3 cm, một đầu rộng, một đầu được đập bẹp và hàn kín, nặng khoảng 01kg đặt trên tủ trưng bày quần áo ở trong cửa hàng của Nam (chiếc gậy này được dùng để móc quần áo) rồi cùng chị Lan đi sang cửa hàng của anh Giáp để làm rõ sự việc. Khi sang đến nơi, Nam đứng phía ngoài quầy thanh toán cầm ống tuýp chỉ thẳng vào mặt anh Giáp và nói “Ra ngoài nói chuyện, hôm nay tao cho mày chết”. Lúc này, trong cửa hàng “Mobile 88”, anh Giáp đang ngồi phía sau quầy thanh toán và bế con nhỏ, chị Nguyễn Thị Minh là vợ của anh Giáp đang ở cửa hàng đổi điện mua dép. Thấy Nam sang to tiếng tại cửa hàng của gia đình thì chị Minh chạy về. Thấy chị Minh về, anh Giáp đưa con nhỏ cho chị Minh bế rồi đi ra phía ngoài cửa hàng nói chuyện với Nam và chị Lan.

Lúc này, Nam, chị Lan và anh Giáp đi ra đứng ở khu vực vỉa hè trước cửa quán của anh Giáp để nói chuyện còn chị Minh bế con nhỏ đứng trước cửa quán. Khi Nam hỏi anh Giáp có cho chị Lan xem ảnh Nam đi cùng một người phụ nữ vào nhà nghỉ hay không thì anh Giáp trả lời không gửi ảnh gì cho chị Lan. Nghe anh Giáp trả lời như vậy thì Nam quay sang tiếp tục cãi nhau với chị Lan. Thấy vậy, anh Giáp quay lưng đi vào trong cửa hàng. Khi anh Giáp đi tới vị trí cột điện cách quán “Mobile 88” khoảng 01m thì Nam cầm ống tuýp ở phía sau, vụt 01 cái từ trên xuống dưới trúng vào vùng cổ trái của anh Giáp khiến anh Giáp ngã sấp xuống. Ngay lúc đó, anh Giáp dùng tay với lấy cán chổi bằng tre dài khoảng 40cm dựng tại cột điện thì bị Nam tiếp tục dùng tuýp vụt 01 cái vào lưng. Sau đó, Nam tiếp tục cầm tuýp bằng hai tay rồi giơ lên vụt 01 nhát từ trên xuống trong tư thế anh Giáp đang ngã ngồi dưới đất, anh Giáp quay lại, đối mặt với Nam đồng thời đưa cán chổi lên đỡ nên ống tuýp của Nam đập vào cán chổi tre làm cán chổi bị gãy, tuýp đập vào mu bàn tay trái của anh Giáp. Lúc này, chị Minh bế con từ trong cửa hàng “Mobile 88” chạy ra vị trí của anh Giáp và Nam đang đánh nhau để can ngăn thì bị Nam dùng tuýp vụt vào đùi trái gây ra vết thương bầm tím. Sau khi cán chổi bị gãy, anh Giáp bỏ chạy vào trong cửa hàng “Mobile 88” thì nghe mọi người hô là chị Minh bị thương nên anh Giáp chạy ra định đánh Nam nhưng được hàng xóm xung quanh chạy ra can ngăn, hai bên không tiếp tục đánh nhau nữa. Sau đó chị Minh và anh Giáp được đưa vào bệnh viện Hữu nghị Lạc Việt để khám và điều trị. Chị Minh bị thương tích ở đùi trái điều trị từ ngày 18/12/2022 đến ngày 23/12/2022 thì ra viện. Anh Giáp bị thương tích ở vùng cổ trái, lưng, mu bàn tay trái điều trị từ ngày 18/12/2022 đến ngày 24/12/2022 thì ra viện. Nam bị thương tích ở cổ tay trái nhưng không đi

viện thăm khám, không đề nghị trung cầu giám định thương tích đến nay vết thương đã tự khỏi.

Ngày 21/12/2022, anh Trần Văn Giáp có đơn trình báo gửi đến Công an phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên. Ngày 30/12/2022, anh Giáp có đơn gửi Cơ quan điều tra đề nghị khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Quang Nam về hành vi cố ý gây thương tích.

** Giám định thương tích:*

- Đối với thương tích của anh Trần Văn Giáp:

Theo Biên bản xem xét dấu vết thân thể hồi 15 giờ 30 phút ngày 21/12/2022 tại Trạm y tế phường Khai Quang, xác định thương tích của anh Trần Văn Giáp: đau hạn chế vận động bàn tay trái, bàn tay trái có vết sát da kích thước (1x3) cm; sây sát và đau vùng cổ trái, vận động cổ bình thường; vết sát da vùng lưng trái kích thước (2x5) cm.

Theo biên bản xác minh thương tích ngày 21/12/2022 đối với anh Trần Văn Giáp tại bệnh viện Hữu nghị Lạc Việt xác định thương tích của anh Giáp: Bàn tay trái sưng nề, có vết thương sây sát da kích thước (1x3) cm, sây sát và đỏ da vùng cổ trái, vận động cổ bình thường, vùng sây sát da lưng trái kích thước (2x5) cm.

Theo tóm tắt hồ sơ bệnh án do Bệnh viện Hữu nghị Lạc Việt cung cấp ngày 05/01/2023 xác định thương tích của anh Trần Văn Giáp: Đau hạn chế vận động bàn tay trái, bàn tay trái sưng nề có vết thương sây sát da kích thước (1x3) cm; Sây sát và đỏ da vùng cổ trái; Vết sây sát da vùng lưng trái kích thước (2x5) cm.

Ngày 31/01/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên ra Quyết định trung cầu giám định thương tích số: 99 trung cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định thương tích đối với anh Trần Văn Giáp. Tại Kết luận giám định thương tích số: 26 ngày 08/02/2023, Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Sẹo vết thương phần mềm tương ứng mặt mu xương bàn 4 tay trái kích thước nhỏ xếp: 01%. Vết biến đổi rối loạn sắc tố da $\frac{1}{3}$ trên lưng trái xếp: 01%. Tổ chức gồ gân cơ mặt mu liên đốt I, II ngón 05 không có trong danh mục xếp tỷ lệ phần trăm thương tích. Hình ảnh khuyết đốt III ngón 4 bàn tay trái xảy ra trước vụ việc ngày 18/12/2022 nên không xếp tỷ lệ phần trăm thương tích. Cơ chế hình thành vết thương: Các thương tích đã mô tả trên có thể là do vật tày gây nên. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là: 02% (căn cứ Thông tư số 22/2013/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định Pháp y, Giám định Pháp y Tâm thần).

- Đối với thương tích của chị Nguyễn Thị Minh:

Theo biên bản xác minh thương tích ngày 21/12/2022 đối với chị Nguyễn Thị Minh tại bệnh viện Hữu nghị Lạc Việt xác định thương tích của chị Minh: Đau, sưng nề căng tức đùi trái hạn chế vận động do đau; $\frac{1}{3}$ giữa đùi trái căng nề

có vết lằn do hung khí nằm ngang đùi trái kích thước khoảng 20cm, tụ ít dịch dưới cơ đùi trái.

Theo tóm tắt hồ sơ bệnh án do Bệnh viện Hữu nghị Lạc Việt cung cấp ngày 05/01/2023 xác định thương tích của chị Nguyễn Thị Minh: Đau, sưng nề căng tức đùi trái, hạn chế vận động do đau. Quá trình khám xác định 1/3 giữa đùi trái căng nề có vết lằn do hung khí nằm ngang đùi trái kích thước khoảng 20cm, tụ ít dịch dưới cơ đùi trái.

Ngày 31/01/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích số: 100 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định thương tích đối với chị Nguyễn Thị Minh. Tại Kết luận giám định thương tích số: 27 ngày 02/02/2023, Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Hiện tại khám trên cơ thể không còn dấu vết tổn thương xếp: 0%. Hiện tại khám trên cơ thể không còn dấu vết tổn thương nên không xác định được cơ chế hình thành vết thương. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là: 0% (căn cứ Thông tư số: 22/2013/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định Pháp y, Giám định Pháp y Tâm thần).

** Giám định vũ khí:*

Ngày 06/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên ra Quyết định trưng cầu giám định vũ khí đối với 01 chiếc gậy kim loại sáng bóng có chiều dài 150 cm, hình trụ, đường kính 2,3 cm, một đầu rỗng, một đầu được đập bẹp, hàn kín. Tại kết luận số: 413 ngày 23/02/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Mẫu vật được gửi giám định là vũ khí có tính năng tác dụng tương tự vũ khí thô sơ, theo điểm b, khoản 1, Điều 1 Luật số 50/2019/QH14, ngày 25/11/2019, sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

Với nội dung nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 93/2023/HSST ngày 09 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Quang Nam phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Quang Nam 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17/8/2023 bị cáo Trần Quang Nam có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo. Lý do kháng cáo: Hiện bị cáo là trụ cột gia đình, đang phải nuôi vợ và 03 con còn nhỏ, nếu phải đi chấp hành hình phạt tù thì gia đình rất khó khăn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Quang Nam sửa đổi nội dung kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm, đình chỉ giải quyết vụ án, với lý do: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã cùng bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là vợ của bị hại đã tự nguyện thoả thuận và bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại và vợ bị hại theo giấy giao nhận tiền ngày 29/11/2023; đồng thời bị hại anh Trần Văn Giáp đã nộp đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị hại Trần Văn Giáp và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Minh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận Đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can của bị hại với lý do: Bị cáo đã ăn năn, hối cải; đã xin lỗi bị hại cùng gia đình bị hại; đồng thời đã tự nguyện bồi thường số tiền 80.000.000 đồng cho bị hại và cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Minh vợ của bị hại. Nay bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án; trả lại cho bị cáo số tiền bị cáo đã nộp tại Cơ quan thi hành án dân sự thành phố Vinh Yên do bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận đủ số tiền bồi thường, không có yêu cầu gì khác.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 2 Điều 155; điểm d khoản 1 Điều 355; Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo, hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Quang Nam làm trong thời hạn luật định, đơn hợp lệ nên được chấp nhận để xem xét giải quyết.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai, lời nhận tội của bị cáo Trần Quang Nam, lời khai bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tranh tụng tại phiên tòa, đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 18 giờ ngày 18/12/2022, tại khu vực Ngõ 5, đường Lạc Long Quân, tổ dân phố Vĩnh Thịnh Tây, phường Khai Quang, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xuất phát từ mâu thuẫn do nghi ngờ anh Trần Văn Giáp cho chị Lương Thị Lan là vợ của

bị cáo Nam xem ảnh chụp bị cáo và một người phụ nữ đi vào nhà nghỉ cùng nhau khiến chị Lan bức xúc làm ảnh hưởng đến đời sống vợ chồng, Trần Quang Nam đã có hành vi dùng tuýp inox có chiều dài 150cm, đường kính 2,3cm là vũ khí thô sơ đánh anh Giáp khiến anh Giáp bị thương tích ở vùng cổ trái, lưng và mu bàn tay trái. Hậu quả: Anh Giáp bị tổn hại 02% sức khỏe. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Bị cáo Trần Quang Nam đã bị các cơ quan tiến hành tố tụng thành phố Vĩnh Yên điều tra, truy tố, xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là thuộc trường hợp khởi tố vụ án hình sự theo yêu cầu của bị hại được quy định tại khoản 1 Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tuy nhiên tại khoản 2 Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quy định: *“2. Trường hợp người đã yêu cầu khởi tố rút yêu cầu khởi tố thì vụ án phải được đình chỉ, trừ trường hợp có căn cứ xác định người đã yêu cầu rút yêu cầu khởi tố trái ý muốn của họ do bị ép buộc, cưỡng bức thì tuy người đã yêu cầu khởi tố rút yêu cầu, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án vẫn tiếp tục tiến hành tố tụng đối với vụ án”*. Trong vụ án này, bị cáo Trần Quang Nam sử dụng vũ khí thô sơ gây thương tích cho bị hại, theo kết luận giám định bị tổn hại 02% sức khỏe và bị hại đã có đơn đề nghị khởi tố vụ án. Căn cứ vào đơn của bị hại Trần Văn Giáp, Cơ quan điều tra đã ra quyết định khởi tố vụ án, cơ quan Viện kiểm sát đã truy tố và Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã đưa vụ án ra xét xử, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nam 08 tháng tù là phù hợp quy định của pháp luật, tương xứng với hành vi do bị cáo thực hiện.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29/11/2023 bị hại Trần Văn Giáp có đơn đề nghị rút yêu cầu khởi tố đối với Trần Quang Nam. Việc rút yêu cầu khởi tố bị cáo của bị hại là tự nguyện, pháp luật cho phép. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 155, điểm d khoản 1 Điều 355, Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo, hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp quy định của pháp luật.

Việc hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án là do bị hại anh Trần Văn Giáp người đã yêu cầu khởi tố vụ án rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Trần Quang Nam, không phải do lỗi của Tòa án cấp sơ thẩm.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Trước khi mở phiên tòa xét xử phúc thẩm, bị cáo Trần Quang Nam và bị hại Trần Văn Giáp, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Minh đã thống nhất thỏa thuận: Bị cáo

Nam bồi thường cho anh Giáp, chị Minh tổng số tiền 80.000.000 đồng, ngoài ra không yêu cầu gì thêm. Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Giáp, chị Minh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo số tiền 10.500.000 đồng bị cáo đã nộp tại Cơ quan thi hành án dân sự. Thấy rằng, thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo với bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là hoàn toàn tự nguyện, hợp pháp nên Hội đồng xét xử sẽ ghi nhận.

[6] Do bản án sơ thẩm bị hủy và đình chỉ vụ án nên phần xử lý vật chứng sẽ được Hội đồng xét xử xử lý tại phần quyết định của bản án phúc thẩm.

[7] Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì “Bị hại đã yêu cầu khởi tố phải chịu án phí hình sự sơ thẩm trong trường hợp vụ án được khởi tố theo yêu cầu của bị hại, mà sau đó Tòa án tuyên bố bị cáo không có tội hoặc vụ án bị đình chỉ do người đã yêu cầu khởi tố rút yêu cầu theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự” do đó anh Giáp phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

- Án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự: Tại cấp sơ thẩm, giữa bị cáo với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không thỏa thuận được với nhau về trách nhiệm dân sự, Tòa án cấp sơ thẩm đã buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Trần Văn Giáp là 4.911.000 đồng, bồi thường cho chị Nguyễn Thị Minh số tiền là 18.649.500 đồng và buộc bị cáo phải chịu án phí dân sự trong vụ án hình sự số tiền 1.232.000 đồng là có căn cứ. Mặc dù, tại cấp phúc thẩm giữa bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau về trách nhiệm dân sự, bị cáo đã thực hiện xong nhưng bị cáo vẫn phải chịu 1.232.000 đồng án phí dân sự trong vụ án hình sự theo quyết định của bản án sơ thẩm.

- Án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 2 Điều 155; điểm d khoản 1 Điều 355; Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quang Nam. Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 93/2023/HS-ST ngày 09 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc và đình chỉ vụ án.

2. Về giải quyết hậu quả việc hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án:

2.1. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, khoản 1 Điều 586, Điều 590 Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Trần Quang Nam cho bị hại Trần Văn Giáp, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị

Nguyễn Thị Minh số tiền 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng). Xác nhận bị cáo Trần Quang Nam đã bồi thường xong theo giấy giao nhận tiền ngày 29/11/2023.

Trả lại cho bị cáo Trần Quang Nam số tiền 10.500.000 đồng (Mười triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: 0002479 ngày 09 tháng 8 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên.

2.2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy tuýp inox có chiều dài 150 cm, đường kính 2,3 cm, một đầu rỗng, một đầu được đập bẹp, hàn kín nặng khoảng 1kg. (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị hại Trần Văn Giáp phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Trần Quang Nam phải chịu 1.232.000 đồng (Một triệu hai trăm ba mươi hai nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự.

Bị cáo Trần Quang Nam không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND thành phố Vĩnh Yên;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục THADS thành phố Vĩnh Yên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hà

[4] Với hành vi phạm tội nêu trên, căn cứ vào điểm i, a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và phạt bị cáo Trần Quang Nam 08 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[5] Xét đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của Nguyễn Hữu Loan, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trong xã hội, làm quần chúng nhân dân lên án và bất bình nên cần phải xử lý bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, bản án sơ thẩm đã xét xử và quyết định mức hình phạt 08 tháng tù đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Tuy nhiên tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tài liệu chứng cứ mới

Mặc dù quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trước khi mở phiên tòa bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 10.500.000 đồng vào Cơ quan thi hành án dân sự để bồi thường cho anh Giáp, khắc phục một phần cho hành vi của mình gây ra nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật

tự trị an trong xã hội, làm quân chúng nhân dân lên án và bất bình. Đây cũng là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội.

nên cần thiết phải xử lý thật nghiêm minh để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, bản án sơ thẩm đã xét xử và quyết định mức hình phạt 09 tháng tù đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên tại cấp phúc thẩm

Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình tài liệu mới gồm:

Do bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào nên đáng được hưởng khoan hồng của pháp luật. Vì vậy, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương nơi thường trú giám sát, giáo dục như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là đủ tác dụng để răn đe, phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội tự cải tạo, sửa chữa sai lầm. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Trần Quang Nam

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo Trần Quang Nam không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quang Nam, giữ nguyên quyết định về hình phạt của bản án số 93/2023/HSST ngày 09 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Căn cứ điểm i, a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Quang Nam 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

3. Án phí: Buộc bị cáo Trần Quang Nam phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm;

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Quang Nam, sửa bản án hình sự sơ thẩm 93/2023/HSST ngày 09 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ điểm i, a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Quang Nam 08 (Tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Quang Nam cho Ủy ban nhân dân phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Án phí: Bị cáo Trần Quang Nam không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng HS - Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên;
- Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên ;
- Công an thành phố Vĩnh Yên ;
- Chi cục THA dân sự thành phố Vĩnh Yên;
- Bị cáo;
- Lưu HS, Toà HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hà

Ngoài ra, bị cáo có Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 mà bị cáo được hưởng. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm chỉ áp dụng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là còn bỏ sót tình tiết giảm nhẹ đối với người phạm tội; khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử sẽ khắc phục thiếu sót này. Trong vụ án này, tài sản chiếm đoạt đã được trả lại cho bị hại; trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; được bị hại có đơn xin cho hưởng án treo; bản thân bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên hành vi phạm tội của bị cáo đáng được khoan hồng và có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương nơi thường trú giám sát, giáo dục như đề nghị của Viện kiểm sát và Luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội tự cải tạo, sửa chữa sai lầm để trở thành công dân có ích cho xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, xâm phạm an ninh trật tự xã hội tại địa phương nên cần thiết phải xử lý thật nghiêm minh để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, bản án sơ thẩm đã xét xử và quyết định mức hình phạt 09 tháng tù đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tài liệu chứng cứ mới là về việc bị cáo giúp Công an huyện Sông Lô bắt quả tang một tụ điểm đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh Liêng. Bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ chồng bị cáo đã ly hôn, bị cáo đang trực tiếp nuôi bố mẹ già và con nhỏ. Do bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên đáng được hưởng khoan hồng của pháp luật và có đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Hồng Thắm, sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho bị cáo được hưởng án treo.

[5] Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm là phù hợp quy định của pháp luật cần được chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Thị Hồng Thắm không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Hồng Thắm, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2021/HSST ngày 06/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

Áp dụng: điểm e khoản 2 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm g khoản 1 điều 52, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Hồng Thắm 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Hồng Thắm cho Ủy ban nhân dân xã Đồng Quế, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp bị cáo Nguyễn Thị Hồng Thắm thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Hồng Thắm không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Xét đơn kháng cáo xin hưởng án treo của Nguyễn Thị Hồng Thắm, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, xâm phạm an ninh trật tự xã hội tại địa phương nên cần thiết phải xử lý thật nghiêm minh để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Với tính chất, mức độ nguy

hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, bản án sơ thẩm đã xét xử và quyết định mức hình phạt 09 tháng tù đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Do đó, kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thị Hồng Thắm không có căn cứ để chấp nhận.

[5] Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp quy định của pháp luật cần được chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Thị Hồng Thắm phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Hồng Thắm, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2021/HSST ngày 06/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

Áp dụng: điểm e khoản 2 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm g khoản 1 điều 52, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Hồng Thắm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, thời hạn tạm giam từ ngày 08/01/2021 đến ngày 10/02/2021 được trừ vào thời gian chấp hành án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Hồng Thắm phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch ;
- Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch ;
- Công an huyện Lập Thạch ;
- Chi cục THA dân sự huyện Lập Thạch ;
- Bị cáo;
- Lưu HS, Toà HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa



Nguyễn Thị Thu Hà

PA2: Xét đơn kháng cáo xin hưởng án treo của Nguyễn Thị Hồng Thắm, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; lần phạm tội này của bị cáo là lần đầu, sau khi phạm tội do không có tiền để trả nên bị cáo đã bỏ đi để làm ăn, đến năm 2017 đã nhờ bố mẹ để đứng ra thay bị cáo khắc phục toàn bộ hậu quả cho người bị hại, người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm cho bị cáo từ năm 2017, tiếp năm 2021 có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo có Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 mà bị cáo được hưởng. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm chỉ áp dụng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là còn bỏ sót tình tiết giảm nhẹ đối với người phạm tội; khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử sẽ khắc phục thiếu sót này. Trong vụ án này, tài sản chiếm

đoạt đã được trả lại cho bị hại; trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; được bị hại có đơn xin cho hưởng án treo; bản thân bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên hành vi phạm tội của bị cáo đáng được khoan hồng và có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương nơi thường trú giám sát, giáo dục như đề nghị của Viện kiểm sát và Luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là đủ tác dụng để răn đe, phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội tự cải tạo, sửa chữa sai lầm để trở thành công dân có ích cho xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, xâm phạm an ninh trật tự xã hội tại địa phương nên cần thiết phải xử lý thật nghiêm minh để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, bản án sơ thẩm đã xét xử và quyết định mức hình phạt 09 tháng tù đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tài liệu chứng cứ mới là về việc bị cáo giúp Công an huyện Sông Lô bắt quả tang một tụ điểm đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh Liêng. Bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ chồng bị cáo đã ly hôn, bị cáo đang trực tiếp nuôi bố mẹ già và con nhỏ. Do bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên đáng được hưởng khoan hồng của pháp luật và có đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Hồng Thắm, sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho bị cáo được hưởng án treo.

[5] Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm là phù hợp quy định của pháp luật cần được chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Thị Hồng Thắm không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Hồng Thắm, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2021/HSST ngày 06/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

Áp dụng: điểm e khoản 2 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm g khoản 1 điều 52, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Hồng Thắm 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Hồng Thắm cho Ủy ban nhân dân xã Đồng Quế, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp bị cáo Nguyễn Thị Hồng Thắm thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Hồng Thắm không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.